

Đăk Lăk, ngày 14 tháng 11 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

**Hạng mục công trình:** Nâng cấp, thảm tăng cường đoạn đường từ xã Quảng Hiệp đi trung tâm xã Ea M'roh (đoạn nối dài tuyến dự án)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 24/6/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường đến trung tâm xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar;

Căn cứ Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung dự án Đường đến trung tâm xã Cư M'gar, huyện Cư M'gar;

Xét đề nghị của UBND huyện Cư M'gar tại Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 04/11/2016, thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán tại Công văn số 167/KQTĐ-SGTVT ngày 01/11/2016 của Sở Giao thông vận tải,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng với các nội dung chính sau:

**1. Tên hạng mục công trình:** Nâng cấp, thảm tăng cường đoạn đường từ xã Quảng Hiệp đi trung tâm xã Ea M'roh (đoạn nối dài tuyến dự án).

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông (đường bộ), cấp III.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Cư M'gar.
- Nhà thầu thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hùng Đạt.
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Hiệp, xã Ea M'roh, huyện Cư M'gar.

#### 2. Quy mô xây dựng:

- Chiều dài tuyến: 4.675,88 m.
- Cấp thiết kế: Cấp V (vùng đồi); vận tốc thiết kế 40 km/h.
- Nền đường rộng 7,5m; mặt đường rộng 5,5m, lề rộng 1,0m x 2 bên.
- Kết cấu áo đường cấp cao A1.

### 3. Giải pháp thiết kế:

a) Bình đồ, trắc dọc, trắc ngang tuyến:

- Bình đồ tuyến đi hoàn toàn theo đường cũ.

- Trắc dọc tuyến chủ yếu theo cao độ mặt đường cũ để xây dựng kết cấu tăng cường. Độ dốc dọc lớn nhất 7,96%.

- Trắc ngang tuyến: Nền đường rộng 7,5m; mặt đường rộng 5,5m; lề đường rộng 1m x 2 bên; độ dốc ngang mặt đường 2%, lề đường 4%; mái dốc ta luy nền đào 1/1, nền đắp 1/1,5.

b) Nền đường; móng, mặt đường:

- Nền đường đào xử lý, lu lèn đạt Kyc  $\geq 0,98$ . Nền đường đắp bằng đất cấp 3, Kyc  $\geq 0,95$ ; riêng lớp trên cùng dày 30cm Kyc  $\geq 0,98$ .

- Đoạn từ Km0+00 ÷ Km0+815,58 và Km1+150 ÷ Km2+124,05: Tăng cường và mở rộng mặt đường cũ, chiều rộng từ 3,5 - 4,0 m lên 5,5 m; kết cấu áo đường (Eyc = 133Mpa), gồm 2 loại:

▪ Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ, Ech=157,9Mpa:

+ Bê tông nhựa chặt BTNC12,5 dày 7cm.

+ Móng cấp phối đá dăm loại I (Dmax = 25mm) dày 15cm.

+ Lớp cấp phối đá dăm loại I (Dmax = 25mm) bù vênh dày bình quân 5 cm.

▪ Kết cấu mở rộng (làm mới), Ech=148,3Mpa:

+ Bê tông nhựa chặt BTNC12,5 dày 7cm.

+ Móng cấp phối đá dăm loại I (Dmax = 25mm) dày 15cm.

+ Móng cấp phối đá dăm loại II (Dmax = 37,5mm) dày 18cm.

- Đoạn từ Km0+815,58 ÷ Km1+150 (đoạn dốc dọc lớn 7,96%): Xây dựng mặt đường rộng 5,5m với kết cấu áo đường gồm các lớp:

+ Bê tông xi măng mác 300 đá 1x2 dày 24cm.

+ Giấy dầu (1 lớp).

+ Móng cấp phối đá dăm loại I (Dmax = 25mm) dày 18cm.

- Đoạn từ Km2+124,05 ÷ Km4+675,88: Thảm tăng cường trên mặt đường cũ rộng 5,5m với kết cấu áo đường gồm các lớp:

+ Bê tông nhựa chặt BTNC12,5 dày 5cm.

+ Bê tông nhựa chặt BTNC12,5 bù vênh dày bình quân 3cm.

- Các nút giao trên tuyến thiết kế vuốt nối vào đường cũ, với kết cấu áo đường gồm các lớp: Bê tông nhựa chặt BTNC12,5 dày 7 cm; móng cấp phối đá dăm loại I (Dmax = 25mm) dày 15cm; móng cấp phối đá dăm loại II (Dmax = 37,5mm) dày 18cm.

- Lề đường đắp bằng đất cấp 3, Kyc  $\geq 0,95$ . Riêng các đoạn có gia cố rãnh dọc, lề đường xây dựng với kết cấu theo kết cấu mặt đường bê tông xi măng.

c) Hệ thống thoát nước:

- Rãnh dọc: Tiết diện hình thang, kích thước đáy rộng 0,4m, sâu 0,5m. Riêng đoạn có dốc dọc  $\geq 4\%$  gia cố hai bên thành rãnh bằng tấm lát bê tông xi măng mác 200 đá 1x2, đáy bằng bê tông mác 150 đá 2x4 đổ tại chỗ.

- Cống thoát nước: Cống dọc tại các nút giao bằng cống bản Lo=80cm, với

kết cấu: Tấm bản bằng bê tông cốt thép mác 250 đá 1x2; tường đầu, tường cánh, thân, móng cống, sân cống bằng bê tông mác 150 đá 2x4; bê tông phủ mặt tấm bản mác 250, đá 0,5x1; đắp hoàn thiện cống bằng đất cấp 3, Kyc  $\geq 0,95$ .

d) Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống cọc tiêu và sơn kẻ vạch tim đường trên tuyến phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

#### 4. Khối lượng xây lắp chủ yếu:

- Đào đất	:	7.218 m <sup>3</sup>
- Đất đắp	:	5.980 m <sup>3</sup>
- Mặt đường bê tông nhựa dày 5cm	:	13.962 m <sup>2</sup>
- Mặt đường bê tông nhựa dày 7cm	:	11.808 m <sup>2</sup>
- Bê tông nhựa bù vênh dày bình quân 3cm	:	10.341 m <sup>2</sup>
- Bê tông xi măng mác 300 mặt đường	:	714 m <sup>3</sup>
- Cáp phối đá dăm móng đường	:	3.924 m <sup>3</sup>
- Khe co, dãn dọc mặt đường	:	835 m
- Rãnh dọc lát tấm bê tông xi măng	:	858 m
- Cống bản Lo=80cm	:	10/105 cái/m
- Sơn dẻo nhiệt	:	233 m <sup>2</sup>
- Cọc tiêu bê tông cốt thép	:	219 cọc

#### 5. Giá trị dự toán : 14.522.352.000 đồng

(Mười bốn tỷ, năm trăm hai mươi hai triệu , ba trăm năm mươi hai ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	12.658.185.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	171.994.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	720.331.000 đồng
- Chi phí khác	:	677.752.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	294.090.000 đồng

**Điều 2.** UBND huyện Cư M'gar (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Điều 1 Quyết định này và quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Cư M'gar và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT- CN (T.20)

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà